

**UBND HUYỆN TÂN KỲ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
VIÊN CHỨC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/TB-HĐTD

Tân Kỳ, ngày 13 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO
Kết quả tuyển dụng viên chức đợt 1 ngành Giáo dục và Đào tạo,
năm học 2021-2022

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Công văn số 4461/UBND-TH ngày 01/7/2021 của UBND tỉnh Nghệ An về cơ cấu chức danh, vị trí, số người được tuyển dụng, hợp đồng vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 6724/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Tân Kỳ về việc công nhận kết quả xét tuyển viên chức đợt 1 ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Kỳ, năm học 2021-2022. Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Tân Kỳ thông báo:

1. Kết quả tuyển dụng viên chức đợt 1 ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2021-2022 (theo biểu số 01 kèm theo).

2. Danh sách thí sinh trúng tuyển kỳ xét tuyển viên chức đợt 1 ngành Giáo dục và Đào tạo, năm học 2021-2022 (theo biểu số 02 kèm theo).

Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Tân Kỳ thông báo cho các thí sinh dự thi được biết về kết quả tuyển dụng./. *mg*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Cổng thông tin điện tử huyện Tân Kỳ;
- TTVH, TT và Truyền thông (đưa tin);
- Trưởng ban Giám sát;
- Các thành viên HĐTD;
- Lưu Văn thư, Nội vụ.

Hùng

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**



CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Phan Văn Giáp



UBND HUYỆN TÂN KỲ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

Biểu số 01

KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG CHỨC DANH GIÁO VIÊN BẠC TIỂU HỌC ĐỢT 1, NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Thông báo số: 25/TB-HĐTD ngày 13/12/2021 của Hội đồng tuyển dụng huyện Tân Kỳ)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn sát hạch			Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
					Kiến thức hiểu biết xã hội	Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ	Tổng điểm			
I-	CHỨC DANH GIÁO VIÊN VĂN HÓA BẠC TIỂU HỌC									
1	Hoàng Thị	Ái	26/6/1979	Đại học	25	25	50	5	55	
2	Nguyễn Thị	An	14/10/1997	Đại học	17	21.25	38.25	5	43.25	
3	Phan Thị	Bắc	20/9/1978	Đại học	36.5	54.5	91		91	
4	Thái Thị	Hà	15/7/1981	Đại học	0	0	0		0	Bỏ thi
5	Nguyễn Thị Thu	Hằng	22/8/1980	Đại học	29	46	75		75	
6	Trần Thị Phương	Hoa	15/10/1981	Đại học	27.5	49.25	76.75		76.75	
7	Nguyễn Thu	Hương	18/4/1980	Đại học	36	53.5	89.5	5	94.5	
8	Lê Thị	Hương	25/12/1997	Đại học	35	50.25	85.25		85.25	
9	Bùi Thị Thúy	Mai	02/5/1979	Đại học	24	46.25	70.25		70.25	
10	Nguyễn Thị	Oanh	22/01/1996	Đại học	36.5	54.25	90.75		90.75	
11	Đậu Thị	Quyên	10/7/1973	Đại học	31.5	50.75	82.25	5	87.25	
12	Vi Thị	Quyết	26/9/1996	Đại học	23	47.25	70.25	5	75.25	

(C-4)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn sát hạch			Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
					Kiến thức hiểu biết xã hội	Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ	Tổng điểm			
13	Đỗ Thị	Quỳnh	10/10/1980	Đại học	37	54	91	5	96	
14	Đào Thị	Thảo	27/02/1997	Đại học	31.5	55.75	87.25		87.25	
15	Lê Thị	Thỏa	09/7/1979	Đại học	21	39.25	60.25	5	65.25	
16	Hoàng Thị	Thu	05/7/1979	Đại học	0	0	0		0	Bỏ thi
17	Thái Thị	Thu	15/11/1979	Đại học	37.5	56	93.5	5	98.5	
18	Tạ Thị Hồng	Trang	25/5/1995	Đại học	35.5	52.25	87.75		87.75	
19	Nguyễn Thị	Vân	11/4/1997	Đại học	14	21.25	35.25	5	40.25	
II- CHỨC DANH GIÁO VIÊN TIẾNG ANH BẬC TIỂU HỌC										
1	Nguyễn Thị	Hằng	10/9/1989	Đại học	27.75	41	68.75	5	73.75	
2	Nguyễn Thị	Lê Na	17/10/1988	Đại học	28.5	36.4	64.9	5	69.9	
3	Nguyễn Thị	Ngân	05/7/1994	Đại học	32	46	78		78	
4	Nguyễn Thị	Ngọc	17/6/1997	Đại học	25.5	38.75	64.25		64.25	
5	Ngô Thị	Nhàn	29/8/1994	Đại học	35	43.5	78.5		78.5	
III- CHỨC DANH GIÁO VIÊN TIN HỌC BẬC TIỂU HỌC										
1	Lê Thị Thanh	Hòa	15/10/1990	Đại học SP Tin học	0	0			0	Bỏ thi
2	Nguyễn Thị Phương	Thảo	31/10/1991	Thạc sỹ Công nghệ Thông tin	28.75	50.5	79.25		79.25	

UBND HUYỆN TÂN KỲ
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG

Biểu số 02

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN GIÁO VIÊN BẠC TIỂU HỌC ĐỢT 1, NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Thông báo số: 25/TB-HĐTD ngày 13/12/2021 của Hội đồng tuyển dụng huyện Tân Kỳ)

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn sát hạch			Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
					Kiến thức hiểu biết xã hội	Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ	Tổng điểm			
I-	CHỨC DANH GIÁO VIÊN VĂN HÓA BẠC TIỂU HỌC									
1	Hoàng Thị	Ái	26/6/1979	Đại học	25	25	50	5	55	
2	Phan Thị	Bắc	20/9/1978	Đại học	36.5	54.5	91		91	
3	Nguyễn Thị Thu	Hằng	22/8/1980	Đại học	29	46	75		75	
4	Trần Thị Phương	Hoa	15/10/1981	Đại học	27.5	49.25	76.75		76.75	
5	Nguyễn Thu	Hương	18/4/1980	Đại học	36	53.5	89.5	5	94.5	
6	Lê Thị	Hương	25/12/1997	Đại học	35	50.25	85.25		85.25	
7	Bùi Thị Thúy	Mai	02/5/1979	Đại học	24	46.25	70.25		70.25	
8	Nguyễn Thị	Oanh	22/01/1996	Đại học	36.5	54.25	90.75		90.75	
9	Đậu Thị	Quyên	10/7/1973	Đại học	31.5	50.75	82.25	5	87.25	
10	Vi Thị	Quyết	26/9/1996	Đại học	23	47.25	70.25	5	75.25	
11	Đỗ Thị	Quỳnh	10/10/1980	Đại học	37	54	91	5	96	

TT	Họ và tên		Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kết quả điểm phỏng vấn sát hạch			Điểm ưu tiên	Tổng điểm	Ghi chú
					Kiến thức hiểu biết xã hội	Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ	Tổng điểm			
12	Đào Thị	Thảo	27/02/1997	Đại học	31.5	55.75	87.25		87.25	
13	Lê Thị	Thỏa	09/7/1979	Đại học	21	39.25	60.25	5	65.25	
14	Thái Thị	Thu	15/11/1979	Đại học	37.5	56	93.5	5	98.5	
15	Tạ Thị Hồng	Trang	25/5/1995	Đại học	35.5	52.25	87.75		87.75	
II- CHỨC DANH GIÁO VIÊN TIẾNG ANH BẠC TIỂU HỌC										
1	Nguyễn Thị	Hằng	10/9/1989	Đại học	27.75	41	68.75	5	73.75	
2	Nguyễn Thị	Lê Na	17/10/1988	Đại học	28.5	36.4	64.9	5	69.9	
3	Nguyễn Thị	Ngân	05/7/1994	Đại học	32	46	78		78	
4	Nguyễn Thị	Ngọc	17/6/1997	Đại học	25.5	38.75	64.25		64.25	
5	Ngô Thị	Nhàn	29/8/1994	Đại học	35	43.5	78.5		78.5	
III- CHỨC DANH GIÁO VIÊN TIN HỌC BẠC TIỂU HỌC										
1	Nguyễn Thị Phương	Thảo	31/10/1991	Thạc sỹ Công nghệ Thông tin	28.75	50.5	79.25		79.25	

